TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 41/2024/HS-ST Ngày: 20-3-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Việt Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Quỹ

2. Bà Vương Thị Minh Tân.

- Thư ký phiên toà: Ông Lã Ngọc Tiền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Phạm Bá Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định. Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2024/TLST-HS ngày 04-3-2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2024/QĐXXST-HS ngày 06-3-2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Thị H**, sinh năm 1971 tại tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 03617100xxxx; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Thọ V (đã chết) và bà Vũ Thị Th (đã chết); gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ ba; có chồng là Nguyễn Minh Đ (đã chết) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2008 bị TAND thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", năm 2014 bị TAND thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 39 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26-

12-2023, chuyển tạm giam từ ngày 04-01-2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

- Ông Đỗ Văn Th, sinh năm 1957 và chị Dương Thị H, sinh năm 1992.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 25-12-2023, tổ công tác Công an phường Đ, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cổng chợ N, phường T, thành phố N phát hiện Vũ Thị H đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, thu giữ tại tay trái của H 01 gói ni lông màu đen, mở kiểm tra gói ni lông màu đen bên trong có 07 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (H khai là Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác cùng H và ông Đỗ Văn T, chị Dương Thị H là 02 người làm chứng quá trình bắt giữ H tiến hành niêm phong vật chứng, sau đó đưa H và mời người làm chứng về trụ sở công an phường Đ, thành phố N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Thị H. Ngoài ra, Tổ công tác không thu giữ, tạm giữ tài sản đồ vật gì khác của Vũ Thị H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng đã thu giữ của Vũ Thị H. Bản Kết luận giám định số 147/KL-KTHS ngày 31-12-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 07 gói giấy bạc màu trắng (07 gói giấy bạc màu trắng được đựng trong 01 gói ni lông màu đen), được niêm phong gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu: 0,509 gam.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Vũ Thị H, hiện tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố N tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Tại Cơ quan Điều tra, Vũ Thị H khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 25-12-2023, H đi bộ từ nhà ra đầu thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định thuê xe ôm đi đến khu vực ngã 6 đường P, phường T, thành phố N thì xuống trả tiền xe ôm rồi đi bộ vào một ngõ ở đường C (không nhớ số ngõ) gặp và mua của một người phụ nữ (do bạn bè xã hội giới thiệu nên H chỉ biết tên là M, không rõ lai lịch, địa chỉ của người này) 01 gói nilong màu đen bên trong đựng 07 gói Heroine được bọc bằng giấy bạc màu trắng với giá 700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cầm số ma túy trong tay trái rồi đi bộ tìm nơi sử dụng. Khi H đi đến khu vực trước cổng chợ N, phường T, thành phố N thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bản Cáo trạng số 42/CT-VKS-TPNĐ ngày 04-3-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định truy tố Vũ Thị H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên toà: Bị cáo Vũ Thị H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và khai nhận biết rõ hành vi cất giữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do nghiện ma túy nên đã tàng trữ với mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Thị H theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Thị H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong số 147/KL-KTHS ngày 31-12-2023.

- Buộc bị cáo Vũ Thị H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thị H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, giao nhận và cân khối lượng mẫu vật; biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu vật; bản Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 25-12-2023, tại khu vực trước cổng chợ N, phường T, thành phố N, Vũ Thị H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,509 gam loại ma túy Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố N, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Bị cáo Vũ Thị H từng 02 lần bị xét xử về tội phạm liên quan đến ma túy (đã được xóa án tích) nhưng bị cáo không chịu cải tạo mà lại tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật: Số ma túy trong phong bì niêm phong số 147/KL-KTHS ngày 31-12-2023 là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Vũ Thị H bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Thị H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Thị H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 12 năm 2023.

2. Xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong số 147/KL-KTHS (vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 121/YCN/2024 ngày 08-3-2024).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Vũ Thị H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Vũ Thị H có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. N (02 bản);
- Công an TP. N;
- Chi cục THADS TP. N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lương Việt Bằng